TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 195**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 20 tháng 12 năm 2023
V/v tranh chấp: "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Toàn

2. Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 534/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 570/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023, về việc tranh chấp: *"Ly hôn"*, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Bùi Quốc T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số A Khu dân cư K, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Đỗ Huỳnh H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Số A, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Nguyên đơn anh Bùi Quốc T trình bày ý kiến và yêu cầu khởi kiện:* Anh và chị Đỗ Huỳnh H do quen biết và đi đến hôn nhân. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M theo Giấy chứng nhận kết hôn số 85 ngày 27/4/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 01 năm thì phát sinh mâu

thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Nay, anh T yêu cầu giải quyết:

+ Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với chị Đỗ Huỳnh H.

+ Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Đỗ Thiên A, sinh năm 27/02/2022, hiện đang sống cùng với chị H. Sau khi ly hôn anh T đồng ý để con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và anh T không cấp dưỡng nuôi con.

+ Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đồng thời, ngày 13/11/2023, anh Bùi Quốc T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt vì công việc nên anh T xin vắng mặt không tham gia phiên tòa.

** Bị đơn chị Đỗ Huỳnh H vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày*

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Bùi Quốc T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt; Bị đơn chị Đỗ Huỳnh H được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa anh Bùi Quốc T với chị Đỗ Huỳnh H. Về quan hệ con chung để đảm bảo về quyền lợi mọi mặt của con chung sau khi ly hôn giao cháu Bùi Đỗ Thiên A, sinh năm 27/02/2022 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng do không có yêu cầu nên không xem xét. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung không có yêu cầu không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn anh Bùi Quốc T có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của anh T là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[1.2] Chị Đỗ Huỳnh H mặc dù được tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng chị H vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được

tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Anh Bùi Quốc T khởi kiện xin ly hôn với chị Đỗ Huỳnh H đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

[3.1] Theo đơn khởi kiện, ý kiến trình bày tại các buổi làm việc tại tòa án, anh Bùi Quốc T có ý kiến về quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Đỗ Huỳnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 85 ngày 27/4/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do chủ về kinh tế, anh chị thường xuyên gây gỗ với nhau không có tiếng nói chung, cả hai đã sống ly thân từ tháng 4/2023 cho đến nay.

[3.2] Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù chị Đỗ Huỳnh H được tống đạt các văn bản nhưng chị H không đến Tòa án cũng như không có ý kiến đối với việc anh T xin ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy, anh T trình bày giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cả hai không còn tiếng nói chung và không có giải pháp nhằm hàn gắn, duy trì cuộc hôn nhân.

[3.3] Hội đồng xét xử nhận thấy, hôn nhân giữa anh T và chị H không còn sự quan tâm, vợ chồng không còn thực hiện các quyền và nghĩa vụ với nhau, cũng như không có giải pháp nhằm hàn gắn, duy trì cuộc hôn nhân. Trong cuộc sống hôn nhân phải trên cơ sở tự nguyện, anh T không đồng ý tiếp tục chung sống cùng với chị H. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Bùi Quốc T với chị Đỗ Huỳnh H.

[4] Về con chung: Anh T cung cấp giấy khai sinh và trình bày trong thời gian chung sống với nhau anh và chị H có 01 (một) con chung tên Bùi Đỗ Thiên A, sinh ngày 27/02/2022. Sau khi ly hôn, anh T đồng ý giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, anh không tranh chấp và anh không phải cấp dưỡng nuôi con, còn chị H mặc dù nhận được các văn bản của Tòa án nhưng không có ý kiến về việc nuôi dưỡng con chung.

[4.1] Hội đồng xét thấy, anh T có ý kiến xác nhận cháu Thiên A được chị H và gia đình chăm sóc rất tốt, cháu phát triển bình thường cũng như gia đình chị H có tạo điều kiện để anh tới lui chăm sóc con chung, không có ngăn cản, sau khi ly hôn ông thống nhất giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét về lợi ích mọi mặt nhằm đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng không bị xáo trộn và tránh việc ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu sau khi cha mẹ ly hôn nên sau khi ly hôn giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

[4.2] Đối với việc cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, chị H là người trực tiếp nuôi con nhưng chị H không có

ý kiến hay yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh T trình bày không có, và không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng chị H vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 92, Điều 143; Điều 146; khoản 4 Điều 147; Điều 186; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 232; điểm b khoản 1 Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Quốc T đối với chị Đỗ Huỳnh H

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Bùi Quốc T với chị Đỗ Huỳnh H

Giấy chứng nhận kết hôn số 85 do Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang cấp ngày ngày 27/4/2022 cho anh Bùi Quốc T, chị Đỗ Huỳnh H hết hiệu lực kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Bùi Đỗ Thiên A, sinh ngày 27/02/2022. Sau khi ly hôn, chị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung cháu Bùi Đỗ Thiên A đến lúc trưởng thành.

Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Đỗ Huỳnh H không có yêu cầu.

Chị H phải tạo điều kiện cho anh T trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng và nuôi con chung không cố định.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*:*

4.1. Anh Bùi Quốc T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002314 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên ngày 03 tháng 10 năm 2023. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

4.2. Chị Đỗ Huỳnh H không phải nộp tiền án phí sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự " Để thi hành";
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ;VP.

Trịnh Ngọc Thúy